

**THANH GIANG CONINCON.,JSC**  
**THÔNG BÁO ĐƠN TUYỂN KỸ NĂNG ĐẶC ĐỊNH (VISA LOẠI MỚI CỦA NHẬT)**  
**MÃ ĐƠN TUYỂN: KN547**

Mời các bạn tham gia Group Facebook : **Cộng Đồng Kỹ Năng Đặc Định**  
Click>> : **TẠI ĐÂY**

Để Cập nhật liên tục các đơn tuyển dụng và các thông tin chương trình Kỹ năng đặc định tại Thanh Giang

| Stt | Hạng mục                   | Nội dung                                                                |    |        |
|-----|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----|--------|
| 1   | Tên xí nghiệp tiếp nhận:   | (Trao đổi khi phỏng vấn)                                                |    |        |
| 2   | Địa điểm làm việc:         | KYOTO                                                                   |    |        |
| 3   | Ngành nghề xin visa:       | ĐIỀU DƯỠNG - 介護                                                         |    |        |
| 4   | Tên và nội dung CV cụ thể: | Làm công việc liên quan đến hỗ trợ, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi... |    |        |
| 5   | Điều kiện tuyển dụng:      | Số lượng cần tuyển:                                                     | 10 | Nam/Nữ |
|     |                            | Số lượng tham gia thi tuyển:                                            | 15 | Nam/Nữ |

|    |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                              |
|----|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6  | 1. Độ tuổi                                       | Từ 20 - 30 tuổi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                              |
|    | 2. Trình độ:                                     | Không yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                              |
|    | 3. Tay nghề:                                     | Không yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                              |
|    | 4. Yêu cầu khác                                  | Thị lực: Tốt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Thể lực: Tốt                                                                                                                                 |
|    |                                                  | Thuận tay : Không yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                              |
|    |                                                  | Tình trạng hôn nhân:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Không quy định                                                                                                                               |
|    | 5. Yêu cầu đặc biệt:                             | <p><b>- Đối tượng: Chỉ tuyển tại Nhật</b></p> <p><b>-Thực tập sinh ngành điều dưỡng chuẩn bị về nước</b></p> <p><b>-EPA ngành điều dưỡng chuẩn bị về nước</b></p> <p><b>-Thực tập sinh 3 năm hay 5 năm các ngành khác chuẩn bị về nước (nếu muốn chuyển ngành)</b></p> <p><b>Yêu cầu chung:</b></p> <p><b>-Yêu cầu sức khỏe: Sức khỏe tốt, mắt tốt, không mắc các bệnh truyền nhiễm (tham khảo thêm điều kiện sức khỏe đi xuất khẩu lao động)</b></p> <p><b>-Yêu cầu về tiếng Nhật: tương đương N4 trở lên.</b></p> <p><b>-Kỳ thi: cần đỗ kỳ thi kiểm tra kỹ năng đặc định ngành Điều dưỡng hoặc hoàn thành chương trình TTS Nhật Bản ngành hộ lý, điều dưỡng</b></p> |                                                                                                                                              |
| 7  | Hình thức tuyển dụng:                            | Phỏng vấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                              |
| 8  | Thu nhập:                                        | <p><b>Lương cơ bản: 151.300 yên/tháng.</b></p> <p><b>Trợ cấp nghiệp vụ: 20.126 yên/tháng.</b></p> <p><b>Trợ cấp làm đêm: 7.000 yên/lần, làm ~3 lần/tháng =&gt; ~21.000 yên/tháng.</b></p> <p><b>=&gt; Tổng thu nhập: 192.426 yên/tháng.</b></p> <p><b>Thưởng: Năm thứ nhất: 264.775 yên/năm.</b></p> <p><b>Năm thứ 2: 532.350 yên/năm.</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                              |
| 9  | Thời gian làm việc                               | <p><b>Ca sớm 8h30 - 17h30</b></p> <p><b>Ca thường 9h00 - 18h00</b></p> <p><b>Ca muộn 11h00 - 20h00</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <p><b>Ngày nghỉ: nghỉ theo quy định công ty, nghỉ thai sản, nghỉ ốm...</b></p> <p><b>Thử việc 3 - 6 tháng tùy theo năng lực cá nhân,</b></p> |
| 10 | Khác                                             | <p><b>Tiền nhà: 18.000 yên/tháng (đã bao gồm tiền nước và wifi), tiền điện tự trả theo mức tiêu thụ.</b></p> <p><b>Nhà ở 1 người hoặc 2 người tùy theo phòng.</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                              |
| 11 | Bảo hiểm xã hội, thân thể, bảo hiểm thất nghiệp: | Theo quy định của công ty                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                              |

|    |                             |                                      |
|----|-----------------------------|--------------------------------------|
| 12 | Thời gian thi tuyển         | <b>Trong tháng 09/2021</b>           |
| 13 | Thời gian nhận form đăng ký | <b>Bắt đầu nhận từ ngày 9/9/2021</b> |

Liên hệ trực tiếp:

**THANH GIANG CONINCON GROUP**

**Địa chỉ: Lô N7 X2A, Phường Yên Sở, Quận Hoàng Mai, Hà Nội**

**Hotline: 091 858 2233**

**Email: [xkld@thanhgiang.org](mailto:xkld@thanhgiang.org)**

**Website: <https://xkld.thanhgiang.com.vn>**

Tham khảo thêm:

- [Hồ sơ kỹ năng đặc định](#)
- [Visa kỹ năng đặc định](#)
- [Bản ghi nhớ hợp tác MOC](#)
- [Kỳ thi kỹ năng đặc định](#)
- [Đơn hàng kỹ năng đặc định](#)